

Số: /SXD-QLXD&VL
V/v đề xuất các nội dung khó
khăn, vướng mắc trong việc thực
hiện quy định tại Nghị định
68/2018/NĐ-CP và các Thông tư
hướng dẫn

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Ngày 14/8/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 68/2019/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định 68/2019/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2019.

Ngày 26/12/2019, Bộ Xây dựng đã ban hành 10 Thông tư (từ số 09 đến số 18/2019/TT-BXD) hướng dẫn thực hiện Nghị định 68/2019/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2020.

Theo đó, các nội dung liên quan đến công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình về cơ bản có nhiều thay đổi so với các quy định trước đây, do vậy quá trình triển khai thực hiện việc gặp phải khó khăn, vướng mắc trong công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng là điều rất khó tránh khỏi.

Nắm bắt được những khó khăn đó từ thực tiễn địa phương, ngày 08/4/2020, Sở Xây dựng tỉnh Bình Định có Văn bản số 686/SXD-QLXD&VL gửi các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh để tổng hợp, đề xuất các nội dung khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện quy định tại Nghị định 68/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn.

Sau khi tổng hợp, Sở Xây dựng tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Xây dựng hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, cụ thể như sau:

1. Về đối tượng áp dụng của Nghị định 68/2019/NĐ-CP:

- Theo quy định tại Điều 2 Nghị định 68/2019/NĐ-CP quy định đối tượng áp dụng bao gồm: “(1). Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Luật xây dựng, dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) và (2). Các tổ chức, cá nhân có thể áp dụng các quy định của Nghị định này để thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng, xác định chi phí đầu tư xây dựng làm căn cứ thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước của các dự án sử dụng vốn khác”.

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 132 Luật Xây dựng quy định: “Chi phí đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn nhà nước phải được xác định theo quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng”.

Như vậy, theo quy định nêu trên thì được hiểu đối tượng áp dụng về lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng là các dự án quản lý theo “nguồn vốn” và nguồn vốn ở đây chỉ là “vốn nhà nước”. Tuy nhiên, Nghị định 68/2019/NĐ-CP đã mở rộng thêm đối tượng áp dụng quản lý sang cả các dự án PPP ngoài vốn nhà nước vì các dự án này phần lớn là “vốn chủ sở hữu” của nhà đầu tư, không sử dụng ngân sách, nguồn vốn nhà nước. Do đó, nội dung về đối tượng áp dụng giữa Luật Xây dựng và Nghị định 68/2019/NĐ-CP không thống nhất, đồng bộ với nhau. Vì vậy, đề nghị cần có sự sửa đổi, bổ sung nội dung của một trong hai văn bản này cho đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tiễn (*theo ý kiến của Sở Tư Pháp*).

Theo quy định tại khoản 2 Nghị định 68/2019/NĐ-CP thì “*Các tổ chức, cá nhân có thể áp dụng các quy định của Nghị định này để thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng, xác định chi phí đầu tư xây dựng làm căn cứ thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước của các dự án sử dụng vốn khác*”. Trường hợp này Nghị định quy định mang tính chất tùy nghi vì đối tượng có quyền không áp dụng theo quy định này, điều này là không đúng với nguyên tắc xây dựng và ban hành văn bản được quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “*Từ ngữ được sử dụng trong văn bản phải thể hiện chính xác nội dung cần truyền đạt, không làm phát sinh nhiều cách hiểu; trường hợp dùng từ có thể hiểu theo nhiều nghĩa thì phải giải thích theo nghĩa được sử dụng trong văn bản*”. Do đó, nội dung này có thể bị áp dụng tùy nghi, không thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện nên cần phải điều chỉnh cho phù hợp (*theo ý kiến của Sở Tư Pháp*).

2. Về quy định chuyển tiếp của Nghị định 68/2019/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn:

2.1. Chưa có hướng dẫn cụ thể thế nào là dự án đang triển khai:

- Theo quy định tại Điều 36 Nghị định 68/2019/NĐ-CP:

“1. Dự án đầu tư xây dựng đã phê duyệt trước ngày Nghị định này có hiệu lực và đang triển khai thì tiếp tục thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng (bao gồm cả việc điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh dự toán xây dựng) theo quy định của Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 23 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

2. Dự án đầu tư xây dựng đã lập, thẩm định nhưng chưa được phê duyệt, hoặc đã phê duyệt nhưng chưa triển khai thì các hoạt động quản lý chi phí đầu tư xây dựng tiếp theo thực hiện theo quy định của Nghị định này”.

- Theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 09/2019/TT-BXD hướng dẫn cụ thể cho Điều 36 Nghị định 68/2019/NĐ-CP thì:

“1. Dự án đầu tư xây dựng đã triển khai là dự án đã có quyết định đầu tư và đã triển khai các công việc sau khi dự án được phê duyệt như: đã thực hiện khảo sát phục vụ thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở; đã lựa chọn nhà thầu thực hiện thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở.

2. Dự án đầu tư xây dựng đã phê duyệt nhưng chưa triển khai là dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư nhưng chưa triển khai các công việc như được nêu tại khoản 1 Điều này”.

Theo đó thì Điều 26 Thông tư số 09/2019/TT-BXD chưa có hướng dẫn cụ thể thế nào là “dự án đang triển khai” tại Điều 36 Nghị định 68/2019/NĐ-CP; đề nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu hướng dẫn.

2.2. Mâu thuẫn quy định giữa khoản 1 Điều 3 Thông tư số 10/2019/TT-BXD và khoản 1 Điều 36 Nghị định 68/2019/NĐ-CP:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 10/2019/TT-BXD: “*Dự án đầu tư xây dựng đã phê duyệt trước ngày 01/10/2019 và đang triển khai thực hiện thì tiếp tục sử dụng, vận dụng định mức xây dựng theo quy định tại Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Trường hợp gói thầu xây dựng chưa ký kết hợp đồng sau ngày 15/02/2020 thì người quyết định đầu tư quyết định việc áp dụng định mức xây dựng ban hành tại Thông tư 10/2019/TT-BXD để điều chỉnh giá gói thầu xây dựng nhưng phải đáp ứng yêu cầu tiến độ và hiệu quả của dự án*”.

Như vậy, theo quy định nêu trên thì người quyết định đầu tư có thể quyết định việc áp dụng định mức xây dựng ban hành tại Thông tư 10/2019/TT-BXD (áp dụng định mức mới) đối với Dự án đầu tư xây dựng đã phê duyệt trước ngày 01/10/2019 và đang triển khai thực hiện, đến ngày 16/02/2020 chưa ký kết hợp đồng gói thầu. Quy định này trái với quy định tại Điều 36 Nghị định 68/2019/NĐ-CP: “*Dự án đầu tư xây dựng đã phê duyệt trước ngày Nghị định này có hiệu lực và đang triển khai thì tiếp tục thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng (bao gồm cả việc điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh dự toán xây dựng) theo quy định của Nghị định số 32/2015/NĐ-CP*” (áp dụng định mức cũ). Đề nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu hướng dẫn thực hiện cho đúng quy định.

2.3. Các vấn đề khác liên quan đến xử lý chuyển tiếp:

- Trong trường hợp dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thì việc áp dụng các quy định xử lý chuyển tiếp nêu trên là như thế nào, đề nghị Bộ Xây dựng có hướng dẫn cụ thể.

- Đối với các dự án đã lập, thẩm định nhưng chưa được phê duyệt, hoặc đã phê duyệt nhưng chưa triển khai thì các hoạt động quản lý chi phí đầu tư xây dựng tiếp theo được thực hiện theo quy định của Nghị định 68/2019/NĐ-CP; về định mức, đơn giá nhân công, ca máy và thiết bị phải được cập nhật lại theo các Thông tư hướng dẫn thì việc thẩm định lại các dự án này do chủ đầu tư tự tổ chức thẩm định hay do các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền thực hiện thẩm định lại. Đề nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu hướng dẫn.

3. Về đơn giá, định mức:

Thời gian qua, Sở Xây dựng tỉnh Bình Định đã kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh Bình Định ban hành văn bản số 946/UBND-KT ngày 21/02/2020 về việc Công bố Đơn giá nhân công xây dựng tỉnh Bình Định năm 2020 (điều chỉnh) và

văn bản số 1109/UBND-KT ngày 28/02/2020 về việc Công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2020. Tuy nhiên, qua quá trình triển khai có một số vướng mắc như sau:

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 68/2019/NĐ-CP thì “*Trên cơ sở phương pháp xác định mức theo quy định tại khoản 1 Điều này, các bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức xác định hoặc thuê tổ chức, cá nhân đủ năng lực theo quy định tại Nghị định về quản lý dự án đầu tư xây dựng để xác định, điều chỉnh, thẩm tra làm cơ sở ban hành định mức dự toán xây dựng cho các công việc đặc thù, chuyên ngành của ngành và địa phương sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng đồng thời gửi về Bộ Xây dựng để theo dõi, quản lý*”. Như vậy, căn cứ theo quy định nêu trên thì Nghị định phân cấp cho UBND cấp tỉnh ban hành định mức dự toán xây dựng cho các công việc đặc thù, chuyên ngành của ngành và địa phương sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng đồng thời gửi về Bộ Xây dựng để theo dõi, quản lý và làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 136 của Luật Xây dựng 2014 quy định: “*Hệ thống định mức và giá xây dựng quy định tại khoản 1 Điều này do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố là cơ sở để chủ đầu tư sử dụng, tham khảo trong xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng*”. Như vậy, theo quy định của Luật Xây dựng thì định mức xây dựng thực hiện theo cơ chế “công bố” để “sử dụng, vận dụng, tham khảo” nhưng quy định của Nghị định 68/2019/NĐ-CP phải thực hiện theo cơ chế “ban hành” mang tính chất áp dụng cứng mà không được quyền tham khảo, do đó, hai nội dung này không thống nhất với nhau khi quy định cùng một vấn đề. Về nguyên tắc và hiệu lực văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì Nghị định 68/2019/NĐ-CP trái với Luật Xây dựng (Theo ý kiến của Sở Tư pháp Bình Định).

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định 68/2019/NĐ-CP thì “*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá xây dựng công trình, phù hợp với mặt bằng giá thị trường tại địa phương và kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn*”. Qua thực tế thấy rằng: Việc lập đơn giá xây dựng công trình trong khi đơn giá nhân công, ca máy được rà soát, điều chỉnh liên tục hàng tháng, hàng quý sẽ rất khó khăn và tốn kém chi phí cho việc xây dựng, điều chỉnh đơn giá xây dựng công trình nhưng hiệu quả mang lại không cao. Vì vậy, kính đề nghị Bộ Xây dựng xem xét quy định thống nhất việc lập đơn giá xây dựng theo từng giai đoạn (chênh lệch giá vật liệu, nhân công, máy thi công thực hiện phương pháp bù trừ); trong thời gian các địa phương chưa kịp ban hành đơn giá xây dựng công trình, đề nghị cho phép thực hiện việc lập dự toán theo cách trực tiếp sử dụng Định mức xây dựng công trình và Giá thông báo vật liệu (Đối với một số loại vật liệu không có trong thông báo giá của địa phương thì có thể tham khảo giá gốc tại các bộ đơn giá xây dựng đã ban hành trước đây).

+ Công tác vận chuyển đất có 02 loại mã hiệu định mức là AB.41000, AB.42000 và AM.23000. Theo đó, mã hiệu AB.41000 và AB.42000 có đơn vị tính 100m^3 , được áp dụng với từng cấp đất (từ I đến IV) và cự ly đường vận chuyển ($<1000\text{m}$, $\leq 5\text{km}$ và $>5\text{km}$); trong khi mã hiệu AM.23000 có đơn vị tính $10\text{m}^3/1\text{km}$, không áp dụng với từng cấp đất và cự ly đường vận chuyển ($<1\text{km}$, $\leq 10\text{km}$ và

≤ 60 km). Việc có 02 mã hiệu định mức khác nhau về vận chuyển đất nêu trên dẫn đến việc chênh lệch chi phí và lúng túng khi thực hiện. Vì vậy, đề nghị Bộ Xây dựng hướng dẫn việc áp dụng cho các định mức nêu trên.

+ Đề nghị xây dựng bổ sung các định mức mà nội dung công việc áp dụng trong thực tế thi công không có trong Thông tư 10/2019/TT-BXD hoặc có nội dung nhưng biện pháp thi công không phù hợp, theo hướng dẫn tại Thông tư 09/2019/TT-BXD như: Đào gốc, bụi cây bằng máy đào (đề xuất bổ sung mã đào bằng máy). Rải dăm lót mái kè dùng máy ủi và máy đầm là chưa phù hợp. Lát tấm bê tông mái kè trọng lượng ≤ 50 kg; thả đá hộc chân kè bằng thủ công; thả đá hộc chân kè bằng máy đào (hoặc cẩu), thả đá hộc vào chân kè (mã AL.15311) dùng xà lan và tàu kéo là chưa phù hợp. Ván khuôn (mã AF.82511 và AF.83211) áp dụng cho các hạng mục có kết cấu nhỏ, chiều cao thấp (kênh, các công trình trên kênh,...) chưa phù hợp (đề xuất bổ sung định mức công tác cốt thép và ván khuôn có chiều cao ≤ 4 m hoặc 6m). Bổ sung định mức sản xuất cửa van phẳng, lưới chắn rác (trọng lượng ≤ 1 T; ≤ 3 T; ≤ 5 T,...). Mã lắp đặt cửa van phang ≤ 10 T (MM.01001) áp dụng cho các cửa có trọng lượng nhỏ (từ 200-1000kg) không phù hợp. Mã ván khuôn, cốt thép sàn mái ≤ 28 m (AF.86111 và AF.61711): Định mức các loại máy không phù hợp cho việc áp dụng các hạng mục có chiều cao ≤ 6 m như: sàn công, đập, nhà cấp 4,...(đề xuất bổ sung định mức công tác cốt thép và ván khuôn cho chiều cao ≤ 6 m).

+ Hiện tại không có định mức trồng mới cây xanh do Quyết định số 39/2002/QĐ-BXD ngày 30/12/2002 của Bộ Xây dựng đã hết hiệu lực và không có văn bản thay thế nên khó khăn trong công tác lập, thẩm định một số công trình có trồng cây xanh như công viên, nghĩa trang....

+ Định mức công tác xây dựng và thí nghiệm có sử dụng các chủng loại máy không có trong danh mục máy quy định tại Thông tư 11/2019/TT-BXD, cụ thể một số công tác sau:

- Công tác san đầm đất máy lu bánh thép, mã hiệu AB.6212 có sử dụng máy lu bánh thép 16T, tuy nhiên Thông tư 11/2019/TT-BXD thì chỉ có máy lu bánh thép 12T và 20T.

- Công tác thí nghiệm sử dụng máy Gigarang,...

- Mã công tác đắp đất bằng máy lu bánh thép 9T (mã AB.63111) trong bảng giá ca máy không có (chỉ có máy lu bánh thép 8,5T và 10T).

- Mã công tác sản xuất đá dăm đen, bê tông nhựa trạm trộn 80T/h (mã AD.26310) trong bảng giá vật liệu chưa có vật liệu để sản xuất.

+ Cần xây dựng định mức đào xúc đất cho các loại máy có dung tích gầu nhỏ theo như định mức cũ vì theo định mức mới thì dung tích gầu tối thiểu $1,25\text{m}^3$ chưa phù hợp với một số địa phương (không có mỏ đất được quy hoạch hoặc công trình ở vùng sâu vùng xa, khối lượng đất đào ít...).

Kính đề nghị Bộ Xây dựng rà soát điều chỉnh phù hợp.

4. Về việc điều chỉnh dự toán:

- Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Thông tư số 10/2019/TT-BXD thì “*Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định và phê duyệt các nội dung chi phí điều chỉnh sau khi có ý kiến chấp thuận của người quyết định đầu tư*”.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư số 18/2016/TT-BXD thì “*Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo người quyết định đầu tư về nội dung Điều chỉnh thiết kế xây dựng do mình quyết định thực hiện*”.

Như vậy cùng một nội dung điều chỉnh nhưng 02 Thông tư lại có quy định không thống nhất. Kính đề nghị Bộ Xây dựng nghiên cứu hướng dẫn.

5. Dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án:

- Theo quy định tại khoản 10 Điều 6 và khoản 3 Điều 10 Nghị định 68/2019/NĐ-CP thì dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán các công việc chuẩn bị để lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công chưa quy định rõ khoản mục chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn này bao gồm những khoản chi phí nào và chưa xây dựng biểu mẫu thông báo kết quả thẩm định dự toán cho chi phí này.

- Dự toán chi phí chuẩn bị dự án được lập ở giai đoạn chuẩn bị dự án nên chưa có cơ sở để xác định chính xác, vì vậy việc cập nhật chi phí được duyệt này vào dự toán xây dựng công trình thường không phù hợp so với số liệu tính toán thực tế. Kính đề nghị bổ sung quy định cho phép chủ đầu tư điều chỉnh lại chi phí này cho phù hợp.

- Việc thẩm định chi phí chuẩn bị dự án chưa có quy định cụ thể, kính đề nghị Bộ Xây dựng xem xét điều chỉnh phù hợp.

6. Định mức chi phí tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BXD quy định việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng các công trình xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới:

Tại địa bàn tỉnh Bình Định, nhiều dự án có sử dụng nguồn vốn Chương trình MTQG được có quy mô đầu tư rất nhỏ (chi phí xây dựng + thiết bị trước thuế dưới 200 triệu đồng). Việc lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án nêu trên vẫn yêu cầu phải đảm bảo các quy định về pháp luật xây dựng hiện hành, dẫn đến chi phí cho tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật nhận được nếu áp dụng hệ số nêu trên (2,5%) không đảm bảo đủ để chi trả các khoản chi phí cần thiết (lương kỹ sư, chi phí văn phòng phẩm, in ấn,...).

Theo quy định tại Bảng số 2.3 phụ lục số 02 Thông tư 16/2019/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng thì chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tối thiểu (chưa bao gồm thuế GTGT) không nhỏ hơn 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, nội dung quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BXD (áp dụng cho các công trình thuộc Chương trình MTQG) không quy định mức tối thiểu.

Từ thực tế nêu trên, Sở Xây dựng Bình Định kiến nghị Bộ Xây dựng cho ý kiến về việc áp dụng mức tối thiểu chi phí tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án xây dựng thuộc Chương trình MTQG (chưa bao gồm thuế GTGT) là không nhỏ hơn 5.000.000 đồng, bằng mức tối thiểu quy định tại Thông tư 16/2019/TT-BXD.

7. Điều chỉnh phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình:

Theo quy định hiện hành thì nội dung thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng là tương tự nhau, tuy nhiên việc thu phí thẩm định lại có sự khác biệt rất lớn

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư số 209/2016/TT-BTC thì mức thu phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (chỉ thiết kế 01 bước) cũng tương tự như phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (phải thiết kế 02 hoặc 03 bước), với mức thu 0,019% của tổng mức đầu tư xây dựng <15 tỷ đồng, trong khi phí thẩm định thiết kế, dự toán cao hơn nhiều lần. Mặc dù nội dung thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng là tương tự nhau, như vậy phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật là rất thấp so với nội dung, khối lượng thực hiện công tác thẩm định.

Trong khi đó đặc thù của địa phương thì số lượng các công trình chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật chiếm tỷ trọng rất lớn (trên 90%), nếu vẫn áp dụng mức thu phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC thì mức thu này không đủ trang trải cho cơ quan chuyên môn về xây dựng ở tỉnh là các Sở, ở huyện là phòng Kinh tế hạ tầng đảm bảo điều kiện hoạt động

Sở Xây dựng tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Xây dựng quan tâm, xem xét sửa đổi mức thu phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại Thông tư 209/2016/TT-BTC cho phù hợp với nội dung thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo điều kiện hoạt động của các cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương.

Trên đây là những đề xuất nội dung khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện quy định tại Nghị định 68/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn của Sở Xây dựng tỉnh Bình Định, kính đề nghị Bộ Xây dựng quan tâm, tháo gỡ để việc áp dụng các quy định tại Nghị định 68/2018/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn trong hoạt động quản lý chi phí đầu tư tại địa phương được thuận lợi và phù hợp quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- PGĐ Lê Anh Sơn;
- CVP Sở (để biết);
- Lưu: VT, P. QLXD&VLXD.

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo